

Số: 564/2025/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 16 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 477/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2025 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1990; Địa chỉ cư trú: Ấp Kim Hải, phường Kim Dinh, thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bà Bùi Thị Huỳnh T, sinh năm 1990; Địa chỉ cư trú: Số 205 Phạm Ngũ Lão, Phường 04, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Nguyễn Đình C và bà Bùi Thị Huỳnh T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 86, quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân phường B (nay là phường M), quận G, Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 17/9/2010.

[2] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 5 năm 2025. Xét thấy, ông C và bà T thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc chia hoặc không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con khi ly hôn khi ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đình C và bà Bùi Thị Huỳnh T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 86, quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân phường 4 (nay là phường 1), quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 17/9/2010 hết hiệu lực).

- Về con chung: Bà T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Nguyễn Hoàng Gia L, sinh ngày 19/12/2010 và Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 30/9/2012 cho đến khi đủ 18 tuổi. Bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông Nguyễn Đình C và bà Bùi Thị Huỳnh T phải chịu. Khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân sơ thẩm ông C và bà T đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0057941 ngày 17/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh. Ông C và bà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Kiều Oanh